

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục An toàn thực phẩm thuộc Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cục An toàn thực phẩm là cục chuyên ngành thuộc Bộ Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Y tế trong phạm vi cả nước.

Cục An toàn thực phẩm có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chủ trì xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành:

a) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc quy định về chỉ tiêu và mức giới hạn an toàn đối với các sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;

b) Quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; quy định cụ thể về điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

c) Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố;

d) Quy định điều kiện cơ sở kiểm nghiệm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

đ) Danh mục phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm được phép sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; danh mục thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; danh mục nhóm thực phẩm được phép chiếu xạ và liều lượng được phép chiếu xạ đối với thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế;

3. Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và thường trực của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm (Ủy ban Codex) Việt Nam.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm và phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm.

6. Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác giám sát, ngộ độc thực phẩm và xử lý các sự cố về an toàn thực phẩm.

7. Cấp, đình chỉ, thu hồi theo quy định của pháp luật:

a) Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với các thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, thực phẩm chức năng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

b) Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của

Bộ Y tế; tham gia xác nhận nội dung quảng cáo đối với các thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, ngành khác khi có công bố tác dụng tới sức khỏe.

c) Giấy đăng ký lưu hành bộ xét nghiệm nhanh đối với các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm.

d) Giấy chứng nhận lưu hành tự do, giấy chứng nhận y tế, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ đối với sản phẩm thực phẩm; phụ gia thực phẩm; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

đ) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

8. Đầu mỗi tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ định đơn vị thực hiện kiểm nghiệm trọng tài và kết luận cuối cùng khi có sự khác biệt về kết quả kiểm nghiệm giữa các đơn vị kiểm nghiệm thực phẩm trong và ngoài ngành y tế.

9. Chỉ định theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế:

a) Tổ chức chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật được ban hành;

b) Đơn vị tham gia kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; đơn vị kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

10. Chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý an toàn thực phẩm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về an toàn thực phẩm.

11. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm; tổng hợp, thống kê, báo cáo về công tác quản lý an toàn thực phẩm trên cơ sở giám sát và tổng hợp báo cáo của các Bộ ngành quản lý.

13. Tổ chức thực hiện nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, tài sản và kinh phí được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế.

15. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác được Bộ trưởng Bộ Y tế giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động

1. Lãnh đạo Cục

Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm và miễn nhiệm. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức bộ của Cục

- a) Văn phòng Cục;
- b) Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- c) Phòng Tài chính - Kế toán;
- d) Phòng Pháp chế - Hội nhập;
- đ) Phòng Quản lý Tiêu chuẩn và Kiểm nghiệm;
- e) Phòng Giám sát Ngộ độc thực phẩm;
- g) Phòng Quản lý sản phẩm thực phẩm;
- h) Phòng Thông tin, Giáo dục, Truyền thông;
- i) Phòng Công tác Thanh tra;
- k) Các tổ chức sự nghiệp:
 - Văn phòng Ủy ban Codex Việt Nam;
 - Trung tâm Ứng dụng và Đào tạo an toàn thực phẩm;
 - Tạp chí Sức khỏe và an toàn thực phẩm.

3. Cơ chế hoạt động

- a) Cục An toàn thực phẩm hoạt động theo chế độ Thủ trưởng;
- b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cục và các phòng, tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Cục được Bộ Y tế giao. Mối quan hệ giữa các Văn phòng Cục, các phòng, tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định;
- c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo Văn phòng Cục, lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục thực hiện theo quy định của pháp luật;
- d) Các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo Văn phòng Cục, lãnh đạo các phòng, tổ chức thuộc Cục được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế của Cục An toàn thực phẩm được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh theo nhu cầu vị trí việc làm do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định trên cơ sở đề xuất của Cục trưởng.

5. Kinh phí hoạt động của Cục An toàn thực phẩm do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

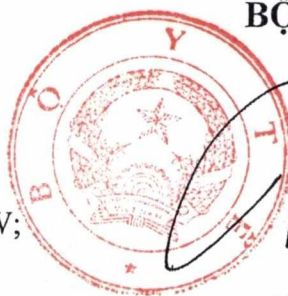
Quyết định này thay thế các quy định trước đây của Bộ trưởng Bộ Y tế về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng thuộc Bộ Y tế và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công thương;
- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, ATTP, TCCB, PC.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến